|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH ĐỒNG NAI**SỞ NỘI VỤ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Đồng Nai, ngày tháng năm 2023* |

 **BÁO CÁO TỔNG KẾT**

**quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập**

 **trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**I. Kết quả thực hiện**

Theo Khoản 5 Điều 12 Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ *(được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ)* quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, quy định: *“Căn cứ quy định khung của Chính phủ và theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ, quy định cụ thể tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở****, chi cục thuộc sở, phòng và tương đương thuộc sở, phòng thuộc chi cục thuộc sở và phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện****, bảo đảm phù hợp với đặc thù của địa phương và không được thấp hơn quy định khung của Chính phủ.”*

Sau thời gian thực hiện Quyết định số 34/2020/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh, Sở Nội vụ xét thấy việc bổ nhiệm công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đã được các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, quy định của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể:

 - Bổ nhiệm ………. công chức, viên chức, bổ nhiệm lại ……… công chức, viên chức giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương, Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

 - Bổ nhiệm ………. công chức, viên chức, bổ nhiệm lại ……… công chức, viên chức giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương, Thủ trưởng, Phó thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc sở, ban, ngành và thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

 Trong quá trình thực hiện vẫn còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế như: quy định về trình độ lý luận chính trị, trình độ ngoại ngữ, tin học, bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý, bồi dưỡng quốc phòng an ninh… gây khó khăn cho các cơ quan, đơn vị trong việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

Ngày 18/10/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 89/2021/NĐ-CP[[1]](#footnote-1), theo đó tại khoản 4 *(sửa đổi, bổ sung Điều 17 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP quy định về chương trình tài liệu bồi dưỡng)* đã bỏ nội dung *“chương trình, tài liệu bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước* ***trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý, thời gian*** *thực hiện tối thiểu là 02 tuần tối đa là 04 tuần gồm chương trình, tài liệu bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương…”* và Thông tư của các bộ, ngành điều chỉnh tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức từ yêu cầu “***có*** ***chứng chỉ*** *ngoại ngữ,* ***chứng chỉ*** *tin học”* thành “***có kỹ năng*** *sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam”* (**không yêu cầu bắt buộc có chứng chỉ**)*.*

Ngày 14/3/2022, Ban Tổ chức Tỉnh ủy có Văn bản số 2833-CV/BTCTU đề nghị rà soát, điều chỉnh quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ, có nội dung *“Qua rà soát, Ban Tổ chức Tỉnh ủy nhận thấy có một số nội dung liên quan đến tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh của Ủy ban nhân dân tỉnh* ***chưa phù hợp với Quy định số 02-QĐ/TU ngày 19 tháng 01 năm 2021*** *của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn cán bộ lãnh đạo, quản lý* ***(quy định về trình độ ngoại ngữ, tin học; chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng; chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh,…)*** *gây khó khăn cho các đơn vị, địa phương khi thực hiện công tác cán bộ. Do đó, để đảm bảo sự đồng bộ, liên thông giữa quy định của Đảng và nhà nước, đồng thời tạo thống nhất trong triển khai thực hiện, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đề nghị Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát sửa đổi, bổ sung quy định nêu trên và các quy định về công tác cán bộ liên quan…”* Đến nay, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Quy định số 21-QĐ/TU ngày 27/02/2023 về tiêu chuẩn cán bộ lãnh đạo, quản lý, Quy định số 22-QĐ/TU ngày 15/3/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, trong đó, quy định về thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý để được xem xét, bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cao hơn.

Căn cứ Kết luận số 35-KL/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị và khung danh mục theo Công văn số 5169-CV/BTCTWW ngày 06/6/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đang dự thảo, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Bảng danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị của tỉnh.

**II. Đề xuất nội dung thực hiện.**

**1. Mục tiêu xây dựng quy định**

Xây dựng Quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nhằm cụ thể hóa các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của công chức, viên chức là lãnh đạo cấp phòng ở các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở, ban, ngành và tương đương, Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các cơ quan, đơn vị trực thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc các Sở, ban ngành và tương đương, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh làm cơ sở trong công tác đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm.

**2. Nội dung quy định.**

**Nội dung 1:** cụ thể hóa tiêu chuẩn, điều kiện chức danh lãnh đạo quản lý cấp phòng thành 03 nhóm, bao gồm:

- Trưởng Phòng và tương đương thuộc Sở bao gồm các chức danh: Chi cục trưởng thuộc sở, ban, ngành; Trưởng Phòng và tương đương thuộc sở, ban, ngành; Trưởng đơn vị sự nghiệp và tương đương trực thuộc sở, ban, ngành; Trưởng Phòng và tương tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Phó Trưởng Phòng và tương đương thuộc Sở bao gồm các chức danh: Phó Chi cục trưởng thuộc sở, ban, ngành; Phó Trưởng Phòng và tương đương thuộc sở, ban, ngành; Phó Trưởng đơn vị sự nghiệp và tương đương trực thuộc sở, ban, ngành; **Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng, Phó Trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh**; Phó Trưởng Phòng và tương tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; **Trưởng, Phó Trưởng đơn vị sự nghiệp và tương đương trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện**.

- Lãnh đạo quản lý phòng và tương đương trực thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc Sở bao gồm các chức danh: Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương trực thuộc Chi cục và tương đương thuộc sở, ban, ngành; Trưởng phòng Phó Trưởng phòng, Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa, Tổ trưởng, Tổ phó và tương đương trực thuộc các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở, ban, ngành; Trưởng phòng Phó Trưởng phòng, Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa, Tổ trưởng, Tổ phó và tương đương trực thuộc các đơn vị sự nghiệp và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Tổ trưởng, Tổ phó và tương đương trực thuộc các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

**a) Xác định vấn đề bất cập**

Tại Quyết định số 34/2020/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh, đối với 02 nhóm chức danh:

- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương, Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương, Thủ trưởng, Phó thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc sở, ban, ngành và thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

Căn cứ Kết luận số 35-KL/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị và khung danh mục theo Công văn số 5169-CV/BTCTWW ngày 06/6/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở, Bảng danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị của tỉnh[[2]](#footnote-2), sẽ chia lại thành 3 nhóm chức danh:

- Trưởng Phòng và tương đương thuộc Sở.

- Phó Trưởng Phòng và tương đương thuộc Sở *(trong đó có các chức danh Trưởng phòng tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng đơn vị sự nghiệp và tương đương trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện sẽ thuộc nhóm chức danh Phó Trưởng Phòng và tương đương theo quy định mới)*

- Lãnh đạo quản lý phòng và tương đương trực thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc Sở *(cụ thể hóa Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Tổ trưởng, Tổ phó và tương đương trực thuộc các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện so với Quyết định số 34/2020/QĐ-UBND)*.

**b. giải pháp**

Cụ thể hóa theo từng nhóm chức danh lãnh đạo, quản lý để xác định rõ tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm. Đồng thời, quy định tiêu chuẩn, điều kiện đối với các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Tổ trưởng, Tổ phó và tương đương trực thuộc các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

**c) Ưu điểm:**

- Phù hợp theo quy định vềdanh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị của tỉnh.

- Thống nhất trong việc quy định tiêu chuẩn, điều kiện đối với các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Tổ trưởng, Tổ phó và tương đương trực thuộc các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

d) Nhược điểm:

Giảm bớt tính linh hoạt trong việc quy định tiêu chuẩn, điều kiện đối với các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Tổ trưởng, Tổ phó và tương đương trực thuộc các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

**Nội dung 2:** Điều chỉnh Trình độ lý luận chính trị đối với các chức danh Lãnh đạo quản lý phòng và tương đương trực thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc Sở.

**a) Xác định vấn đề bất cập**

Căn cứ Quyết định số 34/2020/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định trình độ trung cấp lý luận chính trị đối với các chức danh Lãnh đạo quản lý phòng và tương đương trực thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc Sở (Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương trực thuộc Chi cục và tương đương thuộc sở, ban, ngành; Trưởng phòng Phó Trưởng phòng, Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa, Tổ trưởng, Tổ phó và tương đương trực thuộc các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở, ban, ngành; Trưởng phòng Phó Trưởng phòng, Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa, Tổ trưởng, Tổ phó và tương đương trực thuộc các đơn vị sự nghiệp và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Tổ trưởng, Tổ phó và tương đương trực thuộc các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện).

Qua quá trình tổ chức thực hiện Quyết định số 34/2020/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị vướng mắc trong việc bổ nhiệm viên chức làm công tác chuyên môn như bác sĩ, điều dưỡng… giữ chức vụ lãnh đạo quản lý trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

Căn cứ Quy định số 21-QĐ/TU ngày 27/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy không quy định cụ thể trình độ chính trị đối với các đối tượng nêu trên; theo Quy định số 57-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Ban Bí thư quy định về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị, tại Điều 5 quy định đối tượng đào tạo trung cấp chính trị, bao gồm:

*“****1. Đối tượng***

***1.1. Cán bộ, công chức, viên chức***

*a) Cấp ủy viên cấp xã; chủ tịch, phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; cấp trưởng, cấp phó Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã.*

***b) Phó trưởng phòng và cấp phó các đơn vị tương đương cấp phòng của cấp huyện, cấp tỉnh****; phó ban (đơn vị tương đương cấp ban) trực thuộc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước.*

*c) Quy hoạch phó trưởng phòng (các đơn vị tương đương cấp phòng) ở Trung ương.* ***Quy hoạch các chức vụ quy định tại Điểm a, b****.*

*1.2. Cán bộ quân đội; Chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự cấp xã, chỉ huy cấp tiểu đoàn; phó chỉ huy trưởng, phó tham mưu trưởng, chính trị viên, phó ban chỉ huy quân sự cấp huyện; phó tham mưu trưởng, phó chủ nhiệm chính trị trung đoàn; lãnh đạo phòng (ban) cấp lữ đoàn, sư đoàn, bộ chỉ huy quân sự, bộ chỉ huy bộ đội biên phòng cấp tỉnh (tương đương). Cán bộ quy hoạch những chức vụ trên.*

*1.3. Cán bộ công an: Đội trưởng, trưởng công an cấp xã, tiểu đoàn trưởng, phó đội trưởng, phó trưởng công an cấp xã, phó tiểu đoàn trưởng và tương đương; phó trưởng phòng, phó trưởng công an cấp huyện, phó trung đoàn trưởng và tương đương. Cán bộ quy hoạch những chức vụ trên.*

***1.4. Cán bộ có đủ 6 năm giữ ngạch, bậc chuyên viên và tương đương; chức danh, vị trí việc làm theo quy định phải có trình độ trung cấp lý luận chính trị và trong dự nguồn ngạch trung cấp (tương đương)****.*

*1.5. Giảng viên lý luận chính trị ở trường, trung tâm có nhiệm vụ đào tạo lý luận chính trị.*

***2. Tiêu chuẩn***

***- Đảng viên dự bị hoặc chính thức.***

*- Tốt nghiệp cao đẳng trở lên (tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên đối với cán bộ là người dân tộc thiểu số hoặc công tác tại các xã miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).*

*- Cán bộ học hệ không tập trung: Nữ từ 33 tuổi, nam từ 35 tuổi trở lên.”*

Theo Quy định số 10-QĐ/TU ngày 05/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ, thì *“mỗi chức danh lãnh đạo, quản lý không quy hoạch quá ba cán bộ.”.* Do đó, số lượngcông chức, viên chức dự kiến bổ nhiệm lãnh đạo quản lý phòng và tương đương trực thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc Sở được quy hoạch chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở là rất ít, nói cách khác, không đủ điều kiện để được đào tạo trung cấp chính trị.

Ví dụ: Tại Chi cục thuộc Sở có cơ cấu 02 Phó Chi cục trưởng (tương đương Phó Trưởng Phòng thuộc Sở) và 02 phòng chuyên môn thuộc Chi cục, khi xây dựng quy hoạch phải xác định đối tượng 1 (Trưởng phòng thuộc Chi cục hoặc Chi ủy viên Chi bộ), đối tượng 2 (Phó trưởng phòng thuộc chi cục hoặc chuyên viên 03 năm công tác hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ).

Do số lượng tối đa công chức được quy hoạch chức danh Phó Chi cục trưởng là 06 công chức, sau khi trừ thành phần công chức hiện giữ chức vụ lãnh đạo phòng (trưởng phòng, phó trưởng phòng) sẽ không còn hoặc còn rất ít công chức không giữ chức vụ được quy hoạch chức danh Phó Chi cục trưởng.

**b) giải pháp**

Căn cứ các quy định nêu trên và tình hình thực tế, Sở Nội vụ đề nghị xem xét về trình độ lý luận chính trị đối với Lãnh đạo quản lý phòng và tương đương trực thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc Sở là “Có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương. **Đối với trường hợp bổ nhiệm lần đầu giữ chức vụ, nếu chưa có trình độ trung cấp lý luận chính trị thì phải hoàn thiện trong thời gian giữ chức vụ.**”

**c) Ưu điểm**

Tạo điều kiện cho viên chức làm công tác chuyên môn được bổ nhiệm giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

**d) Nhược điểm**

- Khó khăn trong việc kết luận tiêu chuẩn chính trị đối với công chức, viên chức khi được bổ nhiệm. Theo quy định, công chức, viên chức khi được bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý phải được Kết luận của cấp ủy có thẩm quyền về tiêu chuẩn chính trị. Vì vậy, sẽ có khả năng xảy ra trường hợp công chức, viên chức khi được bổ nhiệm **“chưa là đảng viên”** nên việc đề nghị cấp có thẩm quyền (Đảng ủy Khối hoặc các Huyện ủy, thành ủy) kết luận tiêu chuẩn chính trị đối với đối tượng trên **sẽ không thực hiện được** do chưa thuộc đối tượng quản lý.

- Nâng cao trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và người đứng đầu trong công tác đào tạo, bồi dưỡng và công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ. Như phân tích nêu trên, sau khi công chức, viên chức được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, cơ quan, đơn vị phải có trách nhiệm rà soát lại công tác quy hoạch để kịp thời xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về trình độ chính trị. Nếu không thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng có thể dẫn đến trường hợp công chức, viên chức **khi hết thời gian giữ chức vụ sẽ không được bổ nhiệm lại**, qua đó dễ xảy ra tiêu cực, đơn thư, khiếu nại.

**Nội dung 3:** Điều chỉnh quy định về trình độ ngoại ngữ, tin học, bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý, bồi dưỡng quốc phòng an ninh.

**a) Xác định vấn đề bất cập**

Căn cứ Quyết định số 34/2020/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định trình độ ngoại ngữ, tin học, bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý, bồi dưỡng quốc phòng an ninh... cho từng chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý.

Căn cứ Nghị định của Chính phủ, Thông tư của các bộ, ngành và Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy không bắt buộc quy định về trình độ ngoại ngữ, tin học, bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý, bồi dưỡng quốc phòng an ninh… Căn cứ tình hình thực tế, Sở Nội vụ đề nghị bỏ các quy định về bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý, bồi dưỡng quốc phòng an ninh; đối với trình độ ngoại ngữ và tin học, quy định trình độ ngoại ngữ và tin học phù hợp với vị trí việc làm.

**b) giải pháp**

Điều chỉnh không quy định về bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý, bồi dưỡng quốc phòng an ninh; đối với trình độ ngoại ngữ và tin học, quy định trình độ ngoại ngữ và tin học phù hợp với vị trí việc làm.

- Ưu điểm: Tạo điều kiện cho các cơ quan, đơn vị kịp thời kiện toàn đội ngũ lãnh đạo, quản lý.

 - Nhược điểm: Yêu cầu các cơ quan, đơn vị phải chủ động trong việc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức sau khi được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

**III. Lấy ý kiến**

**1. Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị chịu tác động của việc xây dựng Quyết định.**

Ngày ......../7/2023, Sở Nội vụ ban hành Công văn số ................/SNV-QLBC&CCVC lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh chịu tác động của việc xây dựng Quyết định. Kết quả có ....................... cơ quan, đơn vị có ý kiến, bao gồm ....................... cơ quan, đơn vị thống nhất, ................... cơ quan, đơn vị có ý kiến góp ý về nội dung *(Bảng tổng hợp kèm theo)*.

 **2. Đăng tải trang thông tin điện tử tỉnh lấy ý kiến người dân về việc xây dựng Quyết định.**

Ngày ................/7/2023, Sở Nội vụ ban hành Công văn số ............../SNV-QLBC&CCVC phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh lấy ý kiến người dân về dự thảo Quyết định quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, thời gian lấy ý kiến là 30 ngày (từ ngày .................. đến ngày .....................), kết quả có ........................ ý kiến góp ý về nội dung *(Bảng tổng hợp kèm theo)*./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên;- Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở; - Lưu: VT, QLBC&CCVC. Hải | **GIÁM ĐỐC****Trần Quang Tú** |

1. Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. [↑](#footnote-ref-1)
2. Ban Tổ chức Tihnr ủy đảng dự thảo, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành. [↑](#footnote-ref-2)